

Số: 13/2021/QĐST- DS

Bắc Giang, ngày 06 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147, Điều 157 của Bộ luật tố tụng Đại diện theo ủy quyền dân sự; Điều đ, khoản 1, Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 67/2021/TLST - DS, ngày 08/4/2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Bưu điện L

Đại diện theo pháp luật ông Phạm Doãn S – Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quang T – Giám đốc chi nhánh Bắc Giang

tham gia tố tụng:

1. Ông Nguyễn Thế M – Chức vụ: Phó trưởng phòng Hỗ trợ hoạt động - Ngân hàng TMCP Bưu điện L - Chi nhánh Bắc Giang

2. Ông Nguyễn Văn H - Chức vụ: Phó Trưởng phòng khách hàng - Ngân hàng TMCP Bưu điện L - Chi nhánh Bắc Giang

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP Bưu điện L - Chi nhánh Bắc Giang, số 389, đường L, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

+ **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số nhà 99, đường Ng, phường Ng, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Đơn vị công tác: Cục T

## 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Bà Nguyễn Thị Ltra cho Ngân hàng TMCP Bưu điện L số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 300.615/2016/HĐTD và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/2016/KU - LPB - ANHHTL ngày 20/5/2016 tổng dư nợ tạm tính đến ngày 03/6/2021 là 214.858.455 đồng (Hai trăm mười bốn triệu tám trăm năm mươi tám nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng), trong đó số tiền gốc là 96.599.468 đồng; Tiền lãi là 118.025.987 đồng. Thời gian trả nợ cụ thể:

- Ngày 15/7/2021 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/8/2021 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/9/2021 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/10/2021 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/11/2021 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/12/2021 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/01/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/02/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/3/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/4/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/5/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/6/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/7/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/8/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/9/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/10/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/11/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/12/2022 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/01/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/02/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/3/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/4/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc

- Ngày 15/5/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/6/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/7/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/8/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/9/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/10/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/11/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/12/2023 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/01/2024 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/02/2024 trả Ngân hàng 3.000.000 đồng tiền nợ gốc
- Ngày 15/3/2024 trả Ngân hàng 559.468 đồng tiền nợ gốc, 118.025.987 đồng tiền nợ lãi và toàn bộ phát sinh lãi trên dư nợ gốc theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 04/6/2021 cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ.

## **2.2. Về án phí:**

Ngân hàng TMCP Bưu điện L phải chịu 2.685.730 đồng (Hai triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm ba mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp là 5.100.000 đồng theo biên lai số 0001023 ngày 08/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Trả lại Ngân hàng TMCP Bưu điện L 2.414.270 đồng (Hai triệu bốn trăm mười bốn nghìn hai trăm bảy mươi đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên.

Bà Nguyễn Thị L phải chịu phải chịu 2.685.730 đồng (Hai triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm ba mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**2.3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:** Kể từ ngày 04/6/2021 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong 300.615/2016/HĐTD và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/2016/KU - LPB - ANHHTL ngày 20/5/2016. Trường hợp trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

**2.4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự:** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành

án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP. Bắc Giang;
- VKS TP. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Thu Hà**